TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 02 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Đượm

Ông Lê Tịnh Thới

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Minh P, sinh năm: 1999, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 2, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thanh Đ1 và bà Mai Thị Phương T2; Vợ: Nguyễn Thị N2 (chưa đăng ký kết hôn), con: có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/06/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

ĐKTT: ấp Chiến Thắng, xã BH, huyện X, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 1, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 2, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Đào Nguyên Trọng K, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp SC 2, xã SC, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp SC 2, xã SC, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

5. Chị Nguyễn Ngọc Phương U, sinh ngày 22/03/2007 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp SC 1, xã SC, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc Phương U: ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Ngọc Y. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp SC 1, xã SC, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh Trần Văn T1, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp HB, xã BH, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

7. Ông Lê Tuấn N, sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 5, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Huỳnh Thị Kim Ng, sinh năm: 2003 (Vắng mặt)

ĐKTT: khu phố 12, thị trấn A, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: ấp 1, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

ĐKTT: ấp An Hưng, xã B, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

Nơi cư trú: ấp 1, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy, Đội CSQLHC về TTXH Công an huyện X phối hợp với Công an xã XH tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke Su Su, thuộc ấp 1, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Qua kiểm tra tại phòng hát số 05 phát hiện 08 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: Bùi Minh P; Nguyễn Thanh T; Đào Nguyên Trọng K, Huỳnh Thị Kim Ng, Nguyễn Ngọc Phương U, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Minh N và Trần Văn T1. Qua kiểm tra, phát hiện trong phòng hát số 05 thu giữ 01 đĩa nhựa kích thước 25x25cm bên trong đĩa chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon kích thước 5x8cm; 02 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng; 01 thẻ nhựa kích thước 4x8cm; 01 ly sành đường kính 04cm; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 01 gói nylon kích thước 3x5cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) ly sành, đường kính 04cm có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) chén nhựa đường kính 06cm có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Công an huyện X đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật theo quy định.

Tiến hành xét nghiệm nhanh 08 đối tượng thì có 07 đối tượng dương tính với ma túy tổng hợp, loại thuốc lắc, Ketamine. Riêng Huỳnh Thị Kim Ng âm tính

với ma túy.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 28/6/2022, Bùi Minh P, Trần Văn T1, Đào Nguyễn Trọng K và Nguyễn Thanh T cùng ăn nhậu tại xã SC, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Quá trình ăn nhậu tất cả cùng thống nhất đến quán Karaoke Su Su, tại ấp 1, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai để hát Karaoke. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì P, T1, K, T đến quán Karaoke Su Su, tại quán thì gặp Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Minh N và Nguyễn Ngọc Phương U đang hát tại phòng hát số 05. Do có quen biết nên P, T1, K, T cùng vào phòng hát số 05 hát chung. Khoảng 18 giờ cùng ngày thì P nhắn tin (qua mạng xã hội Facebook) cho người có tên tài khoản mạng xã hội "Phi Trần" để hỏi mua ma túy thì người có tên "Phi Trần" đồng ý. Khoảng 15 phút sau, 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến tại phòng hát số 05 đưa ma túy cho P gồm: 01 gói ma túy loại ketamine và 03 mảnh thuốc lắc. Nam thanh niên đã trực tiếp đổ ma túy (loại ketamine) ra đĩa nhựa màu trắng (loại đĩa đựng trái cây có sẵn trong phòng) sơ chế ma túy (dùng quẹt gas đốt nóng đáy đĩa nhựa có chứa ma túy) và dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn thành hình trụ đầu cố định bằng 02 vỏ thuốc lá để làm ống hút ma túy. Sau khi chuẩn bị xong ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy thì P đưa cho nam thanh niên trên số tiền 400.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày có Huỳnh Thị Kim Ng đến phòng số 05 để hát Karaoke cùng (Ng không sử dụng ma túy). Sau khi ma túy đã được chuẩn bị sẵn, P cùng T, K, U, Đ, N, T1 sử dụng ma túy loại khay (Ketamine). Riêng P và T1 sử dụng thêm ma túy loại thuốc lắc (MDMA). Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an đến bắt quả tang, niêm phong tang vật theo quy định.

* Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 đĩa nhựa, kích thước 25x25cm, bên trong lòng đĩa có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy thu giữ tại bàn của phòng hát số 05. Được niêm phong vào hộp giấy ký hiệu (M1).

- 01 gói nylon, kích thước 5x8cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy được trút từ đĩa nhựa (M1) bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M2).

- 01 thẻ nhựa, kích thước 4x8cm được bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M3).

- 01 gói nylon, kích thước 3x5cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy được bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M4).

- 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn được bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M5).

- 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M6).

- 01 ly sành, đường kính 04cm có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy được bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M7).

- 01 chén nhựa đường kính 06cm có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy được bỏ vào phong bì niêm phong kí hiệu (M8).

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng kèm sim số 0967.982.694.

* Tại bản Kết luận giám định số 1414/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) dính trên đĩa nhựa gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng M=0,8246gam, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) dính trên thẻ nhựa gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M4) gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M5) dính trên tờ tiền mệnh giá 10.000VNĐ gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M6) dính trên 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 VNĐ gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M7) dính trên ly sành gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M8) dính trên chén nhựa gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

Tất cả mẫu ký hiệu M1, M3, M4, M5, M6, M7, M8 là mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số: 184/CT-VKS-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Bùi Minh P về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh P phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Bùi Minh P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy phong bì, đĩa nhựa, thẻ nhựa, ly sành, chén nhựa, gói nylon, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M2=0.8010

gam; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng chứa trong 01 phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 1414/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0967.982.694; tịch thu sung công 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy, Đội CSQLHC về TTXH Công an huyện X phối hợp với Công an xã XH tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke Su Su, thuộc ấp 1, xã XH, huyện X, tỉnh Đồng Nai phát hiện tại phòng số 05, Bùi Minh P đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Thanh T, Đào Nguyên Trọng K, Nguyễn Ngọc Phương U, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Minh N và Trần Văn T1. Kết quả giám định chất ma túy được thu giữ là ma túy loại Ketamine. Hành vi tổ chức cho các đối tượng khác sử dụng ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 6 đối tượng Nguyễn Thanh T, Đào Nguyên Trọng K, Nguyễn Ngọc Phương U, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Minh N và Trần Văn T1; trong đó có Nguyễn Ngọc Phương U, sinh ngày 22/03/2007; tại thời điểm bị cáo phạm tội, Nguyễn Ngọc Phương U là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp định khung hình phạt "*Đối với 02 người trở lên*" và "*Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*" được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Bùi Minh P là người

có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có con còn nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 1414/KL-KTHS ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định gồm: phong bì, đĩa nhựa, thẻ nhựa, ly sành, chén nhựa, gói nylon, 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng. Không hoàn lại mẫu M1, M3, M4, M5, M5, M7, M8. Mẫu M1, M3, M4, M5, M5, M7, M8 đã sử dụng hết trong công tác giám định. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M2=0.8010 gam.

Đối với đĩa nhựa, thẻ nhựa, ly sành, chén nhựa, gói nylon là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M2=0.8010 gam ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng và sim số 0967.982.694 bị cáo sử dụng để liên lạc với đối tượng tên Phi Trần để mua ma túy và gọi Phi Trần đến chuẩn bị công cụ cho bị cáo tổ chức sử dụng ma túy nên tịch thu sung công đối với điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng và tịch thu tiêu hủy đối với sim số 0967.982.694.

[8] Đối với Nguyễn Thanh T, Đào Nguyên Trọng K, Nguyễn Ngọc Phương U, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Minh N và Trần Văn T1 là người sử dụng ma túy cùng Bùi Minh P. Quá trình thực hiện hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của Bùi Minh P thì T, Đ, K, U, T1, N không tham gia, không giúp sức nên không đồng phạm với Bùi Minh P về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma

túy" được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự nhưng T, Đ, K, U, T1, N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh T, Đào Nguyên Trọng K, Nguyễn Ngọc Phương U, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Minh N và Trần Văn T1 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với ông Lê Tuấn N là chủ cơ sở Karaoke Su Su, đã thiếu trách nhiệm quản lý để cho người khác sử dụng ma túy tại cơ sở của mình, nhưng không có căn cứ xác định phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Đội CSQLHC Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông Lê Tuấn N là phù hợp.

Đối với việc thu giữ 0,8246gam, loại Ketamine của Bùi Minh P chưa đủ định lượng để xử trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Huỳnh Thị Kim Ng không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Phi (tên tài khoản mạng xã hội tên Phi Trần) là người bán ma túy cho Bùi Minh P và là người trực tiếp chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, do chưa rõ nhân thân lai lịch cụ thể, nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh P phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt: bị cáo Bùi Minh P **08** (**tám**) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/06/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy phong bì, đĩa nhựa, thẻ nhựa, ly sành, chén nhựa, gói nylon, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M2=0.8010

gam. Toàn bộ vật chứng chứa trong 01 (một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 1414/KL-KTHS ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 11 năm 2022).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng; tịch thu tiêu hủy sim số 0967.982.694 (Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 02 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Minh P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Hương